

Số: 292/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc,
tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Giám định tư pháp năm 2012;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 38 /TTr-STP ngày 12 tháng 01 năm 2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (*Danh sách tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo Quyết định này*).

Điều 2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3934/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

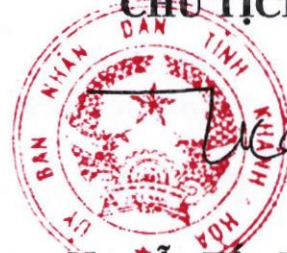
Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ

tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, NgM, các CV NCTH 40

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tân Tuấn

PHỤ LỤC I
DANH SÁCH NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC
(Kèm theo Quyết định số 292 /QĐ-UBND ngày 27 / 01 / 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi công tác	Chuyên ngành giám định	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn
I. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ					
1.	Nguyễn Hoài Sơn	07/02/1973	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2010
2.	Nguyễn Nhật Thịnh	10/11/1975	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2003
3.	Phạm Thị Lan	22/11/1977	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2012
4.	Nguyễn Thị Tuyết	26/8/1985	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2017

5.	Nguyễn Thế Lộc	18/02/1981	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Nghiên cứu khoa học. phát triển nguồn lực khoa học và công nghệ	Từ năm 2009
6.	Đinh Văn Hiện	08/6/1976	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2001
7.	Nguyễn Đức Huy Quang	06/3/1981	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2004
8.	Trần Văn Dũng	01/4/1971	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 1995
9.	Nguyễn Bảo Quốc	22/02/1979	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2002
10.	Nguyễn Ngọc Hiếu	11/02/1975	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 1998 năm 2006

II. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

11.	Lương Kim Ngân	16/10/1981	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Bảo vệ thực vật	Từ năm 2003
12.	Lê Quang Vịnh	16/08/1981	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Nông học	Từ năm 2009
13.	Trần Quốc Khánh	20/06/1983	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Nông học	Từ năm 2008
14.	Nguyễn Quốc Tuấn	05/03/1986	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Nông học	Từ năm 2009
15.	Hoàng Kim Quỳnh	27/01/1986	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Bệnh học và nuôi trồng thủy sản	Từ năm 2010
16.	Nguyễn Thái Bình	28/05/1985	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thú y	Từ năm 2010
17.	Huỳnh Thị Kim Oanh	27/10/1983	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thú y	Từ năm 2007

18.	Nguyễn Như Đào	05/10/1965	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy sản	Từ năm 1993
19.	Lữ Thanh Phong	26/05/1981	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Khai thác thủy sản	Từ năm 2006
20.	Nguyễn Thị Toàn Thư	05/05/1983	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Nuôi trồng thủy sản	Từ năm 2006
21.	Nguyễn Tiến Đạt	24/01/1974	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy sản	Trên 05 năm
22.	Trần Duy Nhất	24/02/1979	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy sản	Trên 05 năm
23.	Nguyễn Văn Thịnh	10/01/1982	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 2005
24.	Nguyễn Văn Tuấn	20/08/1961	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 1983

25.	Nguyễn Thị Diễm	26/3/1990	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 2013
26.	Nguyễn Thị Hương	12/8/1989	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 2014
27.	Nguyễn Đình Hiến	23/3/1990	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 2014
28.	Ngô Lê Minh Hải	06/02/1990	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 2014
29.	Nguyễn Văn An	08/8/1991	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 2014
30.	Nguyễn Trường Nam	09/4/1989	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 2012
31.	Lê Xuân Thái	30/08/1981	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy lợi	Từ năm 2010

32.	Lê Văn Lĩnh	22/12/1973	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy sản	Từ năm 2006
33.	Bùi Lân	04/04/1968	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy sản	Từ năm 2006
34.	Trịnh Thị Kim Liên	22/04/1987	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Công nghệ sinh học	Từ năm 2011
35.	Chu Đức Hùng	12/04/1981	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Công nghệ sau thu hoạch	Từ năm 2010
III. LĨNH VỰC VĂN HÓA VÀ THỂ THAO					
36.	Nguyễn Thị Thương	20/10/1979	Sở Văn hóa và Thể thao Khánh Hòa	Quản lý nhà nước về lĩnh vực Văn hóa	Từ năm 2008
37.	Huỳnh Hà Chương Nhiệm	25/09/1974	Sở Văn hóa và Thể thao Khánh Hòa	Quản lý nhà nước về lĩnh vực Di sản văn hóa	Từ năm 1999

38.	Nguyễn Thị Kim Loan	13/01/1980	Sở Văn hóa và Thể thao Khánh Hòa	Thanh tra, kiểm tra văn hóa, thể thao, gia đình và quảng cáo	Từ năm 2006
39.	Ngô Anh Tuấn	01/11/1968	Sở Văn hóa và Thể thao Khánh Hòa	Xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình	Từ năm 2008
40.	Đặng Quốc Văn	12/07/1981	Sở Văn hóa và Thể thao Khánh Hòa	Thể dục thể thao	Từ năm 2009
41.	Nguyễn Tố Linh	28/10/1981	Sở Văn hóa và Thể thao Khánh Hòa	Quản lý tài chính và ngân sách trong lĩnh vực văn hóa – thể thao	Từ năm 2010
IV. LĨNH VỰC XÂY DỰNG					
42.	Lê Thành Đức	25/01/1979	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2008

43.	Ngô Võ Thiện Long	23/09/1973	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2007
44.	Phan Cao Ngân	27/03/1977	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2008
45.	Nguyễn Thái Khương	17/04/1977	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2008

46.	Nguyễn Văn Dũng	30/05/1981	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2009
47.	Trần Lý Sỹ Sơn	10/06/1981	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2009
48.	Tạ Xuân Duy	02/07/1980	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng (Khảo sát, chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng) 	Từ năm 2007

V. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI					
49.	Nguyễn Văn Thọ	15/05/1962	Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa	Cơ khí ô tô, máy kéo	Từ năm 2002
50.	Nguyễn Xuân Thu	12/09/1978	Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa	Cơ khí động lực	Từ năm 2003
51.	Lê Nguyên Vũ	06/04/1977	Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa	Xây dựng cầu đường	Từ năm 2001
52.	Phan Châu Vinh	15/10/1984	Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa	Xây dựng cầu đường	Từ năm 2007
VI. LĨNH VỰC DU LỊCH					

53.	Nguyễn Thị Lệ Thanh	30/11/1969	Sở Du lịch Khánh Hòa	Du lịch	Từ năm 2016
54.	Võ Ngọc Dũng	31/3/1967	Sở Du lịch Khánh Hòa	Du lịch	Từ năm 1995
55.	Nguyễn Văn Ty	26/5/1979	Sở Du lịch Khánh Hòa	Du lịch	Từ năm 2007
VII. LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG					
56.	Võ Thị Chương Nguyệt	05/03/1984	Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa	Công nghệ thông tin	Từ năm 2009
57.	Hoàng Trọng Phước	21/10/1977	Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa	Công nghệ thông tin	Từ năm 2001
VIII. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
58.	Nguyễn Thanh Minh	01/12/1979	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Khoáng sản	Từ năm 2003
59.	Phạm Tiến Dũng	21/5/1976	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Khoáng sản	Từ năm 2004

60.	Tô Vũ Sinh	26/01/1985	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Môi trường	- Từ năm 2007
61.	Lê Không Hàn Thiên	19/10/1984	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Tài nguyên và Môi trường	Từ năm 2008
62.	Nguyễn Thị Thu Hà	13/10/1972	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Tài nguyên và Môi trường	Từ năm 1997
63.	Lưu Minh Khiêm	21/8/1979	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Tài nguyên và Môi trường	Từ năm 2008
64.	Hoàng Anh Hào	20/9/1982	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Khoáng sản, nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu	Từ năm 2006
IX. SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ					
65.	Trần Vũ Hưng	17/03/1983	Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa	Kế hoạch và Đầu tư	Từ năm 2014

70.	Lê Quang Lâm	29/06/1987	Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa	Kế hoạch và Đầu tư	Từ năm 2014
X. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG					
71.	Nguyễn Sanh Dương	24/11/1972	Sở Công thương	Cơ khí	Từ năm 2005
72.	Trương Tam	27/08/1965	Sở Công thương	Điện năng	Từ năm 1997
73.	Phan Thị Thu Cúc	28/05/1978	Sở Công thương	Thương Mại	Từ năm 2006
XI. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
74.	Trần Minh Đức	05/12/1973	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Giáo dục nghề nghiệp	Từ năm 2012

PHỤ LỤC II

DANH SÁCH TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

STT	Tên tổ chức giám định	Số ngày, tháng, năm thành lập	Địa chỉ tổ chức	Lĩnh vực	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn
1	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	05/07/1984	11 Hùng Vương, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	Quản lý Nhà nước Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	Từ năm 1984
2	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	25/01/2011	11 Hùng Vương, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	Hoạt động kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường chất lượng	Từ năm 2011
3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Năm 2016	Số 10 Đào Duy Từ, Vạn Thạnh, Nha Trang, Khánh Hòa	Chăn nuôi và Thú y	Từ năm 2016

4	Chi cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Năm 2016	Số 85 Đường 2/4, Vạn Thắng, Nha Trang, Khánh Hòa	Thủy sản	Từ năm 2016
5	Chi cục Kiểm Lâm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Năm 2007	Số 138 Đường 2/4, Vĩnh Phước, Nha Trang, Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 2007
6	Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng, Sở Xây dựng Khánh Hòa	10/05/2006	Số 165 Thống Nhất, Phương Sài, Nha Trang, Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2006



7	Trung tâm Phát triển Quỹ đất, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	2007	13B Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất; phát triển các khu tái định cư; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên đất; đấu giá quyền sử dụng đất; đấu thầu dự án có sử dụng đất; quản lý quỹ đất đã thu hồi, đã nhận chuyển nhượng, đã tạo lập, phát triển và thực hiện dịch vụ trong lĩnh vực bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật	Từ năm 2007
8	Văn phòng Đăng ký đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	2005	189-191 Thống Nhất, Phương Sài, Nha Trang, Khánh Hòa	Đăng ký đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; xây dựng, quản lý, cập nhật, chỉnh lý thống nhất hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai; thống kê, kiểm kê đất đai và cung cấp thông tin đất đai cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật	Từ năm 2005
9	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	2007	35 Yết Kiêu, Vạn Thắng Nha Trang, Khánh Hòa	Quan trắc Tài nguyên và Môi trường và cung cấp các dịch vụ công về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.	Từ năm 2007